

Hôm 15.2.2009, phái đoàn ngoại giao Tòa Thánh Vatican do Đức ông Pietro Parolin, thành viên ngoại giao, được trách các vấn đề quan hệ với các quốc gia, làm trưởng Phái đoàn, cùng với Đức ông Phanxico Cao Minh Dung, được trách vùng Đông Nam Á Châu của phái Quốc Vụ Khanh, và Đức ông Barnabê Nguyễn Văn Phụng, thành viên Bộ Truyền Giáo, đã đến viếng thăm Việt Nam. Phái đoàn sẽ thăm và làm việc ở Việt Nam từ 16 đến 21.2.2009. Đây là lần viếng thăm thứ 16 của phái đoàn và là lần viếng thăm thứ tư của Đức Ông Parolin, thành viên ngoại giao của Tòa Thánh.

Bản tin của AP ngày 12.2.2009 cho biết từ nhiều năm nay hai bên đã thảo luận về việc có thể mở lại quan hệ ngoại giao với nhau, dù các cuộc thảo luận trước đây diễn ra với sự tham dự của các giới chức Việt Nam và một số báo chí địa phương. Tuy nhiên đánh dấu lần đầu tiên vấn đề này được chính Bộ Ngoại Giao đề cập, và đây có thể là một dấu hiệu cho thấy các cuộc thảo luận đang trên đà tiến triển.

Trong khi đó, một số bản tin hay bình luận “kiêu tung bong bóng” được đưa ra như “hàng ngày” phái đoàn Tòa Thánh đi vào những vấn đề mà họ cho rằng đáng quan tâm. Những trưởng khi lên đường, phái đoàn đã nhận chỉ thị của Tòa Thánh về những vấn đề sẽ phải thảo luận và được giao lại giới quy tắc của Tòa Thánh nên những tin hay bình luận kiểu này sẽ không nên xảy ra.

Tuy nhiên dù có các cuộc thảo luận chưa được tiết lộ, nhưng sau đây là những vấn đề còn tồn đọng giữa Giáo Hội Công Giáo và Chính Phủ Việt Nam cho một đề nghị quy tắc mới phải trong các lần trước:

1. Vấn đề bình thường hóa quan hệ ngoại giao giữa Vatican và Việt Nam
2. Việc bổ nhiệm một số giám mục cho các giáo phận còn chưa có giám mục. Giáo Hội muốn được tự do bổ nhiệm các giám mục cho các giáo phận vì đó là việc nội bộ của Giáo Hội.
3. Giáo Hội muốn chính quyền Việt Nam trả lại các cơ sở tôn giáo thuộc Giáo Hội, được biết Tòa Khâm Sát cũ ở Hà Nội và Đền Chủng Viện Pío X ở Đà Lạt.

4. Giáo Hội muốn tham gia vào việc giáo dục như: mở các trường dạy học, trung học và tiểu học để phục vụ quần chúng và để biết giữ gìn truyền thống, góp phần vào việc kiến tạo đất nước và giáo hội.

5. Giáo Hội muốn tham gia vào các công tác từ thiện, bác ái, như mở bệnh viện, cô nhi viện, nhà phát thuốc, v.v... giúp phục vụ dân nghèo và những người bị xã hội bỏ rơi không để ai chăm sóc...

Hôm nay, nhân dịp phái đoàn Tòa Thánh đến thăm Việt Nam, chúng tôi xin nêu lên một vấn đề, tuy thuộc phạm vi địa phương, nhưng cũng rất quan trọng, đó là yêu cầu để tái thiết lại một thánh địa trong tỉnh thành phố Đà Nẵng thuộc tỉnh Quảng Bình. Thành phố này đã bị bom đạn san bằng trong chiến tranh, nay đã được tái thiết, trở nên thánh địa như một cửa ngõ của tỉnh Quảng Bình. Đây là một thành phố duy nhất trên toàn quốc không một cơ sở công giáo nào để phục vụ hội và hoạt động.

VÀI NÉT VỀ QUẢNG BÌNH & ĐÀ NẴNG HỘI

Quảng Bình là một tỉnh duyên hải ở Trung Việt, bắc giáp Hà Tĩnh, nam giáp Quảng Trị, tây giáp Lào, và phía đông là Biển Đông có bờ biển rất đẹp với các đảo Hòn La, Hòn Gió, Hòn Núi, Hòn Cỏ và Hòn Chù. Diện tích tỉnh Quảng Bình là 8065,27 km². Dân số 831.600 người. Phong cảnh nổi tiếng nhất là Vực nước gia Phong Nha-Kẻ Bàng cách thành phố Đà Nẵng Hội 50 km, Vào năm 2003, phong cảnh này đã UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. Đà Nẵng Phong Nha dài 7729 m, có 14 hang do dòng sông ngầm dài 13.969m hòa tan đá vôi tạo thành. Vì thế, du khách, nhất là người ngoại quốc, cứ đua nhau kéo nhau vào đây.

Ngoài trung tâm hành chính cửa ngõ là thành phố Đà Nẵng Hội, Quảng Bình có 6 huyện với tổng cộng có 159 xã, phường và thị trấn (của Đà Nẵng Hội). Sáu huyện là: Bố Trạch, Lệ Thủy, Minh Hóa, Quảng Trị, Quảng Ninh và Tuyên Hóa.

NHỮNG NGÀY ĐIỀU TÀN

Sau khi Hiệp định Genève 1954 được ký kết, tỉnh Quảng Bình được trao cho Việt Minh. Quân đội, công chức và dân chúng khắp nơi trong tỉnh tìm mua phương tiện để rời khỏi Quảng Bình. Hai phương tiện được dùng để di chuyển bào một cách nhanh chóng là tàu thủy và máy bay.

Lúc đó tôi và một số anh em đã tham gia vào toán tiếp cận do linh mục Georges Neyroud, tuyên úy Quân đội Pháp thành lập. Ngày 1.8.1954, linh mục cho biệt lập linh mục phụ và vào gặp Đông Hà và Đà Nẵng để lo cho được bào một vào. Linh mục cần mua ngựa ở biệt lập tỉnh Pháp để tiếp cận đón tiếp các được bào xa tế và cấp giấy cho họ đi.

Gia đình chúng tôi đã vào Đà Nẵng hỏi rỗi, nhưng tôi và một số anh em vẫn còn phải lo công việc tiếp cận. Khi nghe Linh mục Georges Neyroud hỏi như trên, tôi, anh Nguyễn Kim Thuyền và anh Lê Trung Tha xin tình nguyện phải. Thấy chúng tôi còn quá nhỏ, ông hỏi do đó, nhưng không còn ai khác, mọi người đã lo đi càng sớm càng tốt, nên ông đành chấp nhận cho chúng tôi phải và gửi thiêu một Trung úy người Pháp đến làm việc chung với chúng tôi. Ông ném phải cho chúng tôi hai thùng gạo và một thùng dầu OF. Đó là lương thực của chúng tôi. Mọi ngày chúng tôi đem một trái dầu OF ném xuống sông Nhật Lệ rồi lấy xuống bắt cá đem lên luộc ăn với cơm. Sông Nhật Lệ quá nhiều cá nên có khi chúng tôi ăn cá thay cơm.

Sáng 8.8.1954, Trung úy người Pháp đến báo tin cho chúng tôi biệt lập phải thành phố chiêu hôm nay và phải đi bằng đường bộ vượt qua sông Bến Hải, vì không còn phương tiện tàu thủy hay máy bay nữa. Con đường từ Đông Hồ đến Bến Hải dài 71 cây số. Cách đây một năm, ba chúng tôi đã dám vượt qua các bãi mìn, đi bộ từ Bến Hải đến Đông Hồ, nên khi được báo phải đi bằng đường bộ, chúng tôi không có chút lo ngại nào. Đúng là đi không sợ súng!

Chiều hôm đó, khi chúng tôi qua khỏi phà Quảng Hải, cách thành phố Đông Hồ khoảng 3 cây số, quay nhìn lại thì thành phố đang cháy!

Trong thời gian chiến tranh, ba tỉnh bắ lãnh bom đến của Mỹ nhiều nhất là Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình. Riêng tỉnh Quảng Bình bị oanh tạc nặng nề nhất vì ném sát với vụ tuyền 17. Người ta ước tính từ 1965 đến 1972 đã có khoảng 40.000 phi vụ oanh tạc Quảng Bình và khoảng 3.000 trận pháo kích do các tàu chiến ngoài khơi hay phía Nam bắn vào. Vì thế, Quảng Bình gần như bằng đất. Không một chiếc cầu nào bắc qua quố lộ 1 còn tồn tại và quố lộ này không còn xe được đến nữa. Dân chúng phải di tản ra khỏi vùng ven biển. Thành phố Đông Hồ được dời lên Cao nguyên vùng núi phía Tây...

Ngôi nhà thờ là n nhọt và đợp nhọt cầa thành phố Đồng Hới và tỉnh Quảng Bình là nhà thờ Tam Tòa đã bợ máy bay Mợ phá sợp vào năm 1968, chợ còn chợa lợi cái tháp cao chợi vợi. Hình nhợ ngợợi Mợ muợ n giợ lợi cát tháp này làm mợ tợ u ghi nhợ (point de repère) đợ mợi khi trợ lợi oanh tợc Đồng Hới, cợ theo đợu đó mà lao vào.

Năm 1987, khi tôi trợ lợi thăm thành phố Đồng Hới thì thợ y gợ n nhợ không còn hòn đá nào chợ ng trên hòn đá nào. Ngoài cái tháp nhà thờ Tam Tòa, không còn nhà cợa hay đợợ ng sắ gì. Tôi không thợ nhợ n ra ngôi nhà tôi ợ và ngôi trợợ ng tôi hợc khi còn nhợ nợ mợ đầu. Lợy Thợ y hay Lợy Trợợ ng Đợc không còn đợ u vợ t gì. Thành Đồng Hới đợợc Vua Mệnh Mợ ng cho xây cợ t năm 1825 giống nhợ kiợu thành Huế nhợ ng nhợ hợ n, nay chợ còn mợ y khúc tợợ ng ngợ n. Phợi đợ n năm 1989, khi Quảng Bình đợợc tách ra khợi tỉnh Bình Trợ Thiên, nhợ sợ giúp đợ cợa Cuba và Pháp, Đồng Hới mợi đợợc tái thiợ t lợi và năm 2004 đợợc nâng lên hàng thành phố loợi 3. Bậy giợ Đồng Hới trông rợ t hoành tráng nhợ ng khu nhà thờ Tam Tòa vợ n còn là mợ t bãi đợ t vợ ng vợi cái tháp nhà thờ sợ t mợ đợ ng chợi vợi. Ngày 26.3.1997, UBND tỉnh Quảng Bình ra quyợ t đợ nhợ y nhà thờ Tam Tòa làm “di tích tợi ác chiợ n tranh cợa Mợ”!

VÀI NÉT VỢ TAM TÒA

Giáo xợ Tam Tòa có mợ tợi n trình lợ ch sợ khá bi thợợ ng nhợ ng cũng rợ t kiệ n cợợ ng. Giáo xợ Tam Tòa đợợc thành lợp khoợ ng năm 1631, lúc đợ u vợi cái tên là giáo xợ Đồng Hới (tên làng nợi lợp giáo xợ) hay còn đợợc gợi là Hợ Lợy (tợc Lợy Thợ y hay Lợy Trợợ ng Đợc). Năm 1798, sau khi lợc lợợ ng Chúa Trợ nh chiợ m đợợc Đàng Trong và san bợ ng Lợy Thợ y, giáo xợ Đồng Hới đợợc chuyợ n vợ khu vợc Sáo Bùn thuợc phợợ ng Phú Hợi ợ phía Nam, cách Đồng Hới khoợ ng 4 cây sợ, và lợ y tên đợa phợợ ng là giáo xợ Sáo Bùn. Ngày 24.6.1886, quân Văn Thân mợ cuợc tợ n công giáo xợ Sáo Bùn, đợ t nhà thờ và giợ t 52 giáo dân đang ợ n trợ n trong nhà thờ.

Sau khi các vợ bách hợi chợ m đợ t, Linh mợc Claude Bonin đã tợp trung các giáo dân tợ nợ n ợ phía nam Quảng Bình lợi và quyợ t đợ nhợ thành lợp mợ tợ giáo xợ mợi ợ phía bợc thành Đồng Hới (sau này gợi là Đồng Hới) và lợ y tên là giáo xợ Tam Tòa, vì nợi đây có miợu Tam Tòa hợ hợ ng, bợ hoang tợ lâu. Ngôi thánh đợợ ng Tam Tòa đợ u tiên đợợc linh mợc Claude Bonin (1839 – 1825)) xây đợ ng và khánh thành vào ngày 8.12.1887.

Nợu Linh mợc Claude Bonin là ngợợi có công thành lợp giáo xợ Tam Tòa thì Linh mợc René Toussaint Morineau (thợợ ng gợi là Cợ Trung) là ngợợi có công lợ n trong viợc xây đợợ ng giáo xợ Tam Tòa. Năm 1934, ngài đợợc bợ nhiợ m làm Chánh xợ Tam Tòa. Tợi đây, ngài đã thợc hiợ n nhợ ng công trình lợ n sau đây:

Mặt nhà thờ cho TP Đà Nẵng Hội

Tác Giả: Lß Giang

Thứ Ba, 17 Tháng 2 Năm 2009 22:52

- Năm 1940 xây cßt nhà thờ Tam Tòa (hißn nay chß còn lßi cái tháp).
- Làm nhà cha sß trong mßt khu vß nßng rßt đßp và khang trang.
- Thißt lßp hß thßng đßng sß trong giáo xß, nhßt là con đßng nßi lißn nhà thờ vßi qußc lß 1.
- Vßn đßng sß Công Chánh xây mßt bß đß kißn cß tß Cßu Mß Kß đßn hßt nhà cha xß.
- Xây đßng trßng Sainte Marie.
- Xây Dòng Mßn Thánh Giá đßi dißn vßi nhà cha sß.
- Xây nhà đßc anh ß cußi làng đß nuôi trß mß cßi.

Nhßng công trình xây cßt cßa giáo xß Tam Tòa mà chúng ta thßy trßc khi rßi Tam Tòa năm 1954 đßu do cha Morineau xây. Giáo xß Tam Tòa vß sau đß trß thành mßt giáo xß lßn nhßt cßa tßnh Qußng Bßnh và thußc Giáo Phßn Huß. Năm 1953, DHY Nguyßn Văn Thußn, sau khi chßu chßc Linh Mßc, đß đßn làm cha phó cßa giáo xß này đßu tiên.

Sau Hißp Đßnh Genève năm 1954, gßn nhß toàn bß giáo dân giáo xß Tam Tòa đß đi cß vào thành phß Đà Nßng. Phßn phía nam Qußng Bßnh đß cß giao cho Giáo Phßn Vinh. Giáo dân còn lßi ß phía nam sông Giang do hai Linh mßc Trßn Quang Nghiêm và Lßng Minh Thß coi sóc. Đßn năm 1962, Linh mßc Thß qua đßi, và năm 1964, khi Mß bßt đßu oanh tßc Qußng Bßnh, cß thành phß đßi vào trong núi, tßt cß dân cß đßu phải đi theo. Năm 1968, nhà thờ Tam Tòa bß bom phá sßp.

NIỆM TIN SẴNG LỜI

Quê hương Bình thß sông Gianh trß vào vßn thußc Giáo Phßn Huß, nên Đßc TGM Nguyßn Nhß Thß đã nhißu lßn xin chính quyßn Quê hương Bình cho mßt linh mßc ß Huß ra làm mßc vß cho giáo dân Quê hương Bình, nhßng bß tß chßi. Mßt linh mßc đã đßn quan sát tình hình tßi chß nhßng bß đßi vß.

Trong thßi gian “cßi tßo xß hßi chß nghĩa”, chính quyßn các tßnh Quê hương Bình, Quê hương Nam, Quê hương Ngãi và Bình Đßnh vßn nßi tißng sßt máu.

Vì không đßc phái linh mßc đßn làm mßc vß tßi Quê hương Bình, ngày 15.5.2006, Đßc Cha Nguyßn Nhß Thß, TGM Giáo Phßn Huß, đã bàn giao giáo hßt Nam Quê hương Bình cho Giáo Phßn Vinh. Linh mßc Lê Thanh Hßng đßc Đßc Giám Mßc Giáo Phßn Vinh cß vào qußn xß Sen Bằng (phßa tây Đßng Hßi, sát chân núi) và các xß còn lßi tß Đßng Hßi trß vào. Tß đó, các tín hßu Tam Tòa và mßt sß giáo xß lân cßn mßi tìm lßi vßi nhau và hißn nay đã có khoßng 1.000 ngßoi. Nhßng vì không có nhà thß nên mßi sinh hoßt tßm thßi đßc tß chßc tßi nhà mßt giáo dân, trên đßng Nguyßn Du, cách nßn nhà thß cũ hßn 100 mét vß phía Tây Bßc.

Ngày 8.12.2007, 13 linh mßc cùng khoßng 1.000 tín hßu đã rßc kißu và dâng thánh lß đßu tiên tßi nßn nhà thß Tam Tòa cũ.

Hôm mßng 7 Tßt Mßu Tý (2008), các giáo dân thußc phía nam Quê hương Bình tßp hßp vß phßng Đßng Mß, thành phß Đßng Hßi, tìm đßn nßn nhà thß Tam Tòa cũ vß i tháp chuông trß trßi đß hißp dâng thánh lß. Khoßng 11 giß trßa, mßt đoàn rßc kißu vß i tßng Chúa chßu nßn đi đßu, theo sau là 17 linh mßc và Đßc Cha Cao Đình Tuyên, Giám Mßc Giáo Phßn Vinh, các nam nß tu sĩ và giáo dân, đã tißn vß nßn nhà thß cũ. Tßi đây, Đßc Giám Mßc và long trßng dâng thánh lß, mß đßu cho sß hßi sinh cßa giáo xß Tam Tòa.

Linh mßc Tßng Đßi Dißn Giáo Phßn Vinh đã tuyên bß: “Nßi mßnh đßt Tam Tòa này đã làm phát sinh nhßng nhßn vßt vĩ đßi nhß Đßc cha phó Nha Trang Giuse Võ Đßc Minh, nhà thß Hàn Mßc Tß và nhßt là nhißu vß tß đßo khác. Vßi trang sß hào hùng, tuyßt đßp đó, chúng ta mong ßc ngßi nhà thß sßm đßc phép tái thißt đß trß thành mßt trung tâm cßa văn hóa đßo và đßi.”

Mặt nhà thờ cho TP Đồng Hới

Tác Giả: Lá Giang

Thứ Ba, 17 Tháng 2 Năm 2009 22:52

Hôm 2.2.2009 vừa qua, Đß c Giám Mß c Cao Đình Thuyền lßi đßn chß sß thánh lß cßu bßng yên năm mßi tßi khuôn viên nhà thờ Tam Tòa. Cùng đßng tß có Linh mß c Võ Thanh Tâm, tßng đßi đßn giáo phßn Vinh và 14 linh mß c trong giáo phßn vßi sß tham dß cßa hßn 1000 giáo dân.

Giáo Phßn Vinh, mß c đßu phßi trßi qua nhißu bißn cß đau thßng, vßn phát trißn rßt mßnh. Sau cußc di cß năm 1954, sß giáo dân cßa Giáo Phßn Vinh chß còn lßi 156.195 giáo hßu vßi 124 linh mß c và 54 nß tu. Đßn năm 1994 sß giáo dân đã tăng lên 385.840 và năm 2008 là khoßng 447.000. Vinh trß thành mßt trong nhßng giáo phßn lßn nhßt cßa Vißt Nam.

Sß giáo dân Qußng Bình còn lßi sau cußc di cß năm 1954 đßu nßm trong hßt Bình Chính vßi 24 giáo xß, trong đó có nhißu giáo xß rßt lßn, có đông giáo dân (tß 3000 trß lên) nhß Giáp Tam, Chß Sáng, Cßu Nßm, Đan Sa, Hßng Phßng, Kinh Nhußn, Vĩnh Phßc II, v.v. Tßt cß các giáo xß này đßu nßm trong hai huyßn Bß Trßch và Qußng Trßch ß phía bßc Qußng Bình, cách xa thành phß Hßi.

Tßnh Qußng Bình hißn nay đã có trên 100.000 giáo dân, nhßng thành phß Đßng Hßi lßi không đßc phép thành lßp mßt giáo xß và xây cßt mßt nhà thờ. Tßi sao?

Nhß đã nói ß trên, vì không có nhà thờ, mßi sinh hoßt cßa giáo dân ß vùng Đßng Hßi đßu phßi tßm thßi đßc tß chßc tßi nhà mßt giáo dân, cách nßn nhà thờ Tam Tòa cũ hßn 100 mét vß phía Tây Bßc.

Trong Chß Thß 1940/CT-TTg ngày 31.12.2008 vß nhà đßt liên quan đßn tôn giáo, Thß Tßng Nguyßn Tßn Dũng có nói:

“Đßng bào các tôn giáo là bß phßn cßa khßi đoàn kßt dân tßc. Đßng và Nhà Nßc tôn trßng, bßo đßm quyßn sinh hoßt tôn giáo theo pháp lußt và các nhu cßu chính đáng vß nhà, đßt đß phßc vß mßc đích tôn giáo cßa tß chßc, tín đß tôn giáo.”

Vßi nhßng tài lißu chúng tôi đã trình bày trên, ai cũng thßy vßc cho thành lßp lßi giáo xß Tam Tòa và cho xây cßt lßi nhà thờ Tam Tòa là “nhu cßu chính đáng... đß phßc vß mßc đích tôn giáo” cßa giáo dân tßi đây.

Mặt cuộc thăm dò cho biết nhiều viên chức chính quyền thành phố Đà Nẵng cũng như nhiều thẩm phán Hội đồng có mặt nhà thờ để du khách công giáo không phải rời Đà Nẵng Bình trong hai ngày lễ Phục Sinh hay Chúa Nhật vì sợ bị phạt. Thế thì tại sao chính quyền đã phê duyệt và không chấp thuận cho tái lập lễ giáo xứ Tam Tòa và tái thiết nhà thờ Tam Tòa?

Nhà chức mệnh quyền nói rằng không thể cho tái thiết lại nhà thờ Tam Tòa vì ngày 26.3.1997, UBND thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định lấy nhà thờ Tam Tòa làm “di tích lịch sử văn hóa”. Nhưng lý do này không còn đúng nữa, vì hiện nay Đà Nẵng và Nhà Nước đã thay đổi chức năng: Trước đây Đà Nẵng và Nhà Nước chỉ thực hiện “Chức năng Quản lý nhà nước” nay đã quay lại “Nhà Nước quản lý” nên lý do UBND thành phố Đà Nẵng nêu ra không còn đúng nữa.

Vả lại, cấu trúc của tháp nhà thờ Tam Tòa còn lại là một cấu trúc không bền vững, có thể đổ xuống bất cứ lúc nào. Không lẽ lúc đó chính quyền sẽ xây lại như “Đà Nẵng Bình Quan” để làm di tích sao?

Đu sao, chính quyền đã phê duyệt cũng đã tổ chức diễu hành cho Đức Giám Mục Giáo Phận Vinh, các linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân hai lần đến thăm và thăm nhà thờ Tam Tòa cũ để rồi cử hành và dâng thánh lễ, chúng tôi hy vọng chính quyền sẽ bớt xa thêm một bước nữa.

Trước cuộc di cư năm 1954, Tòa Thánh Vatican đã có ý định thành lập Giáo Phận Đà Nẵng Bình gồm hai tỉnh Hà Tĩnh và Đà Nẵng Bình vì giáo dân giáo phận Vinh quá đông, nhưng vì chiến tranh nên ý định đó không thể hiện được. Nay chiến tranh đã chấm dứt, Giáo Hội sẽ trở lại chức năng này với Tòa Giám Mục đặt tại Đà Nẵng Hội. Do đó trong tương lai Giáo Hội cũng cần một khu nhà thờ và Tòa Giám Mục khang trang ở Đà Nẵng Hội.

Chúng tôi mong rằng chính quyền và giáo quyền tại địa phương sẽ có những bước tìm kiếm cách thi hành Hiến Chương 1940/CT-TTg ngày 31.12.2008 của Thủ Tướng, “bổ sung quy định sinh hoạt tôn giáo theo pháp luật và các nhu cầu chính đáng của nhà, đất đai phục vụ mục đích tôn giáo của tôn giáo, tín ngưỡng tôn giáo.”

Mặt nhà th cho TP Đ ng H i

Tác Giả: L Giang

Thứ Ba, 17 Tháng 2 Năm 2009 22:52

Ghi chú: N u tìm không th y bài, c vào motgoctroi.com, m c "M i tu n m t chuy n" s th y trong đó.